

Số: /KH-TH

An Hoà, ngày tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**  
**Năm học 2024 -2025**

**I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về Đổi mới Chương trình, Sách giáo khoa Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 về việc Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung trải nghiệm cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 27/11/2019 của UBND thành phố Hải Phòng; Căn cứ Kế hoạch số 467/KH-UBND, ngày 4/3/2020 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH, ngày 08/3/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2103/KH-BCĐ ngày 06/10/2021 của Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo;

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT, ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2826/QĐ- UBND, ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng v/v ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 774/GDĐT-TH, ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Bảo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, Trường Tiểu học An Hoà xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

## **II. ĐIỀU KIỆN XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025**

### ***1. Bối cảnh bên ngoài***

#### **1.1. Thời cơ:**

- Đảng, Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu nên đã có nhiều cơ chế, chính sách thông thoáng, Nghị quyết Đảng bộ xã An Hoà đã xác định ưu tiên nhiệm vụ phát triển GD-ĐT của địa phương giai đoạn và định hướng đến năm 2025 theo mục tiêu chương trình nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hoá xã hội của địa phương ổn định, từng bước phát triển theo chiều hướng tích

cực. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xóa đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức.

- Nhận thức việc học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để thoát nghèo.

- Khoa học công nghệ ngày càng phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày đem lại hiệu quả thiết thực, nhu cầu việc học đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao.

**1.2. Thách thức:** Một bộ phận nhân dân chưa quan tâm đến sự nghiệp giáo dục. Nhân dân sống chủ yếu làm nông nghiệp, mức thu nhập thấp, tỉ lệ hộ nghèo và cận nghèo nhiều khó khăn trong công tác vận động XHHGD.

Các nguồn thu từ NS xã có hạn chế, nên việc đầu tư cho sự nghiệp giáo dục chưa nhiều.

## 2. Bối cảnh bên trong

### 2.1. Điểm điểm tình hình của nhà trường.

#### + Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Số HS TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Số HS KT.	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
1	4	114	59		28.5	02	2	4
2	3	106	53		34.7	0	1	1
3	3	102	51		34	0	1	3
4	4	123	59		30,8	0	0	1
5	4	132	58		32,8	0	0	4
<b>Cộng</b>	<b>18</b>	<b>575</b>	<b>280</b>		<b>31,9</b>	<b>02</b>	<b>4</b>	<b>13</b>

#### + Đội ngũ cán bộ- Giáo viên- Nhân viên

##### Giáo viên.

STT	Tổ chuyên môn	Giáo Viên +NV		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		BC (cơ hữu)	HD	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
2	Tổ 1+2+3	14	12	12	14	0	0	14	0	
3	Tổ 4+5	12	12	10	12	0	0	12	0	
<b>Tổng</b>		<b>26</b>	<b>24</b>	<b>22</b>	<b>26</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>26</b>	<b>0</b>	

##### Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng	Đảng viên	Số giáo viên		
				Biên chế	Hợp	Trình độ

					(cơ hữu)	đồng	>ĐH	ĐH	CD	Khác
		T.số	Nữ							
1	BGH	2	1	2	2			2		
2	TPT	1	1	1	1			1		
3	Kế toán	1	1	0	1					TC
4	Thủ quỹ	Kiên								
5	Thư viện	Kiên								
6	TB-TN	Kiên								
8	Y tế	Kiên								
9	Bảo vệ	1				1				1
<b>Tổng</b>		<b>5</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>3</b>	<b>0</b>	<b>2</b>

#### + Cơ sở vật chất.

Diện tích trường	Số phòng TV-TB	Số phòng Tiếng Anh	Số phòng Tin học	Số phòng Nghệ thuật	Số phòng học	Số phòng phục vụ khác
7.239m <sup>2</sup>	2	1	1	2	18	8 m <sup>2</sup>

- Trang thiết bị dạy học: Cơ bản có khá đầy đủ trang thiết bị dạy và học tối thiểu song bộ đồ dùng sử dụng nhiều năm, mất mát, hư hỏng nhiều.

+ Phòng học: 22 có 22 tivi màn ảnh rộng 50-55 inch được kết nối Internet

+ Phòng Thư viện: 01 (54m<sup>2</sup>)

+ Phòng Thiết bị: 01 (54m<sup>2</sup>)

+ Phòng tin học: 01 (54m<sup>2</sup>) với 20 máy đã được kết nối Internet); trang bị 1 tivi 55 inch.

+ Phòng GD nghệ thuật: 02; trang bị 2 tivi 55 inch.

+ Phòng Ngoại ngữ: 01 (54m<sup>2</sup>) ; trang bị 1 tivi 55 inch.

+ Phòng Truyền thống và Hoạt động Đội: 01 (48m<sup>2</sup>)

+ Phòng Hành chính- quản trị: 1 (Trang bị 04 máy tính đã được kết nối Internet)

\* Thông tin: Trường đã kết nối internet, có địa chỉ gmail nên việc cập nhật thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác.

\* Tài chính: Ngân sách Nhà nước cấp 100% kinh phí.

\* Chất lượng dạy học hàng năm:

+ Thực hiện đầy đủ 4 nhiệm vụ của học sinh: 100%

+ Thi học sinh giỏi cấp huyện và cấp TP: hằng năm đều có giải. Năm học 2023-2024 đạt 11 giải cấp huyện, 01 giải cấp thành phố.

+ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: Tỷ lệ: 100%

+ HS phổ cập GDTH ĐĐT: Tỷ lệ: 99%

\* Hoàn thiện và đổi mới: Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục của Huyện, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

Nhiều năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

\* Lãnh đạo và quản lí:

- Công tác tổ chức quản lý của BGH có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năm học 2023-2024, có 100% CBGVNV đạt lao động tiên tiến; 4 GV đạt giải GVCNG cấp huyện; 4 đ/c đạt CSTĐCS.

## **2.2. Điểm yếu:**

- Chất lượng đại trà học sinh: hàng năm chưa cao và chưa đồng đều giữa các khối lớp.

- Thiếu GV dạy Tin học, NN, nhân viên thiết bị thư viện để thực hiện theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tay nghề và chất lượng chuyên môn ở một số giáo viên chưa đồng đều, chưa mạnh mẽ UDCNTT trong giảng dạy.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

+ Đánh giá chất lượng năng lực GV nhiều khi còn mang tính động viên,

+ Cơ sở vật chất: So với thông tư 13 đến năm 2024-2025, còn thiếu 4 phòng học và chức năng.

## **3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

### **3.1. Sứ mạng:**

Tạo dựng được môi trường học tập nền nếp, kỷ cương và có chất lượng. Giáo dục học sinh tính năng động, sáng tạo, tự chủ, sống biết chia sẻ và hòa nhập tốt trong cộng đồng, có khả năng giải quyết vấn đề, vượt qua rào cản tâm lí để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

### **3.2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:**

Đoàn kết - An toàn - Yêu thương - Sáng tạo. Tinh thần trách nhiệm, tận tâm, tận tụy, tận lực; Tự trọng, có lòng nhân ái, bao dung độ lượng.

- Thân thiện, khát vọng vươn lên.

### **3.3. Tầm nhìn:**

Tiếp tục phấn đấu là một trường học tích cực, thân thiện, xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ, chất lượng giáo dục hàng năm luôn phấn đấu để mỗi học sinh có cơ hội phát triển tài năng, có khả năng thích ứng mạnh mẽ để trở thành những công dân tốt, có thể chất khỏe mạnh, tâm hồn trong sáng phù hợp với xu thế phát triển của xã hội; là một trong những trường mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập - rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn cao.

### III. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

#### 1. Nhiệm vụ chung:

2.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và tổ chức tổng kết 5 năm (vòng 1) triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường bảo đảm an toàn trường học như: công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; đặc biệt là công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2.2. Tiếp tục thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy và Đề án 2568/ĐA-UBND ngày 29/11/2021 về “Nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực có chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên để dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2.4. Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo; xây dựng phòng học thông minh, từng bước triển khai việc sử dụng áp ôn luyện; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

2.5. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong các nhà trường.

2.6. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, triển khai dạy học Ngoại ngữ 1. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ có yếu tố người nước ngoài, dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học.

2.7. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục; sử dụng hiệu quả thư viện nhà trường, nâng cao hiệu quả tiết đọc thư viện, tiếp tục rèn thói quen đọc sách thông qua hoạt động trong thư viện.

2.8. Chú trọng các hoạt động thể chất nâng cao sức khỏe cho học sinh, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện qua các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

2.9. Rèn thói quen, ý thức và bảo vệ môi trường. Học sinh có ý thức đảm bảo an toàn giao thông, có ý thức phân loại rác thải cả ở trong và ngoài nhà trường. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục và Đào tạo.

#### 2. Nhiệm vụ cụ thể

##### 2.1. Tiếp cận giáo dục:

- Huy động học sinh ra lớp hàng năm 100%; Học sinh bỏ học: Không;

- Giáo dục trẻ khuyết tật: Huy động trẻ KT học hoà nhập ra lớp 100%
- Tỷ lệ Phổ cập GDTH - XMC 100%, PC GDTH ĐDT 99% trở lên.

## 2.2. Nâng cao chất lượng giáo dục:

### \* Giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá giỏi trên 60%.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 100%; tối thiểu 1 chuyên đề/GV/năm; 1 sáng kiến kinh nghiệm/GV/năm.

- Phần đầu trên 80% trở lên giáo viên đạt GVĐG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 25% trở lên.

- Có CBGV biết sử dụng và sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

### \* Học sinh:

- Quy mô: 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, 100% học sinh được học Ngoại ngữ Tiếng Anh, kỹ năng sống. Học sinh khối 3,4,5 được học Tin học.

Các môn học và Hoạt động giáo dục (trừ 2HS KT trí tuệ miễn đánh giá):

Khối lớp	Môn học						HĐGD	G/C
	TV			Toán				
	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CHT		
1	79	29	4	80	31	1	Tốt	2KT
2	74	32	0	76	30	0	102	
3	72	30	0	72	30	0	Tốt	
4	86	37	0	86	37	0	0	
5	92	40	0	92	40	0	Tốt	
<b>Toàn trường</b>	<b>403</b>	<b>168</b>	<b>4</b>	<b>406</b>	<b>168</b>	<b>1</b>		

- Các môn học còn lại xếp mức HTT và HT với tỷ lệ 100%. Trong đó xếp mức HTT đạt từ 70% trở lên.

\***Năng lực và Phẩm chất:** 3 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

### + HS khối 1,2

Mức đạt	Năng lực cốt lõi							
	Năng lực chung			Năng lực đặc thù				
	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	CQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Thẩm mỹ	Thể chất
Tốt	152	152	152	152	154	152	156	152
Đạt	63	64	62	63	61	63	60	64
CCG	1	0	2	1	1	1	0	0

### + HS khối 3,4,5

Mức đạt	Năng lực cốt lõi									
	Năng lực chung			Năng lực đặc thù						
	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	CQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mỹ	Thể chất

Tốt	251	251	251	260	258	251	251	258	260	260
Đạt	107	107	107	98	100	107	107	100	98	98
CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

**\* Đánh giá về Phẩm chất:**

Mức đạt	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
Tốt	420	327	400	405	410
Đạt	155	78	175	170	165
CCG	0	0	0	0	0

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu; năng lực cốt lõi và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh, ... phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

**Chất lượng học tập:**

+ Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp đạt 99% trở lên, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

+ Thi học sinh giỏi, HS năng khiếu các cấp đạt  $\frac{3}{4}$  số học sinh dự thi.

**Các hoạt động khác:** Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống: Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

**2.3. Nâng cao đội ngũ chất lượng giáo viên:**

- Phần đầu số lượng giáo viên đạt chuẩn 100%.
- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học đạt 100%, trong đó xếp loại tốt và khá đạt từ 70% trở lên.

**2.4. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT**

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tham gia tập huấn đảm bảo yêu cầu GDPT 2018 theo hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, ...) đạt từ 2% đến 5%.

- Quản lý thư viện, học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số đạt 100%.

- Thực hiện quản lý thu không dùng tiền mặt.

**2.5. Huy động nguồn lực cho môi trường giáo dục:**

- Nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước: Đảm bảo 100%
- Tích cực tham mưu với Đảng chính quyền địa phương đầu tư XD CSVC cho nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy và học hiện nay.

**2.6. Đổi mới công tác quản lí:**

- Tổ chức bộ máy nhà trường: Quản lí 2 người; nhân viên 2 người (Kế toán- văn thư; Bảo vệ -y tế học đường); GV Tổng phụ trách đội 1 người; GV trực tiếp giảng dạy 26 người từ nay đến năm 2030.

- Quản lí hành chính: Xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định và được công nghệ hoá; lưu trữ có khoa học tiện lợi việc tra cứu.

- Quản lí chuyên môn: Đảm bảo đúng nguyên tắc, phát huy điểm mạnh, nhân rộng gương tiên tiến điển hình, gây sức cạnh tranh lớn trong nhà trường, các hoạt động thi đua.

- Quản lí tài chính, CSVC, thiết bị: Đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ, công bằng.

- Công tác tham mưu quan hệ cộng đồng: Tích cực, chủ động, sáng tạo, đúng lúc, đúng thời điểm để nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục.

### **3. Tổ chức các môn học và hoạt động Giáo dục trong năm học**

- Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (*Phụ lục 1*)

- Kế hoạch tổng hợp cả năm học (*Phụ lục 2*)

- Kế hoạch dạy bù các ngày lễ, tết (*Phụ lục 6*)

- Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học (*Phụ lục 3*)

### **4. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học (*Phụ lục 4*)**

#### **4.1. Hoạt động ngoại khóa:**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

- Tham dự cuộc thi: Tìm hiểu Luật ATGT, Luật phòng chống Ma túy, Luật PCCC; cuộc thi “Thầy cô trong mắt em”; Sơn ca; giao lưu Festival Tiếng Anh,...”: Giao cho các đ/c GVCN tổ 4+5, đồng chí Bén (GV TPT) và Đ/c Thơ (GV AN) lựa chọn học sinh có năng khiếu về hát, múa, nhạc, thành lập đội tuyển, luyện tập dự thi cấp huyện, dự kiến thi sơn ca vào tháng 3/2025.

- Tham dự các cuộc thi trên mạng Internet.... Giao cho các giáo viên dạy môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh thành lập các câu lạc bộ theo sở thích, hướng dẫn HS tham gia các sân chơi, giao lưu theo lịch cấp trên.

- Tham gia giải cờ vua, chạy việt dã, bơi: Giao cho đồng chí Đoàn Văn Diên, Phạm Thị My lựa chọn học sinh thành lập đội tuyển, tập luyện. Dự kiến thi đấu vào tháng 8/2024 và tháng 1,2/2025.

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng, Hội rằm Trung thu), các cuộc thi văn hoá - văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, giáo dục kỹ năng phòng chống đuối nước, an toàn giao thông, phòng tránh xâm hại,... của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường .

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường, tại địa phương và khu di tích lịch sử Bạch Đằng Giang... sau khi trải nghiệm về học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

*\* Tổ chức thực hiện:*

- Đ/c GV Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm ở trong và ngoài nhà trường.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

#### **4.2. Câu lạc bộ:**

Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các lớp tập trung để thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: Toán, Tiếng Việt, Anh, Âm nhạc, Mĩ và phân công giáo viên phụ trách như sau:

<b>Khối</b>	<b>Toán</b>	<b>Tiếng Việt</b>	<b>Tiếng Anh</b>	<b>Âm nhạc</b>	<b>Mĩ thuật</b>
1	đ/c Nhân, đ/c Anh	đ/c Thuỳ, đ/c Sim	đ/c Đương, đ/c Nguyệt	đ/c Thơ, đ/c Bên	đ/c Huế
2	đ/c Lý	đ/c Sáng, đ/c Mến			
3	đ/c Diên, đ/c Miện	đ/c Lê			

4	đ/c Anh, đ/c Hiền	đ/c Lương, đ/c My			
5	đ/c Giang, đ/c Nhịp	đ/c Vui, đ/c Quỳnh			

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh

- Đối với tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi, HSNK theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

- Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

## **5. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.**

- Thực hiện đúng khung kế hoạch thời gian năm học:

Ngày tựu trường:

+ Khối 1: 22/8/2024

+ Khối 2,3,4,5: 29/8/2024

Ngày khai giảng: 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 09/9/2024 đến 17/01/2025.

Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 25/5/2025.

Kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiêu học trước ngày 30/6/2025.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

### **5.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

Thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm mục tiêu cần đạt theo quy định của chương trình.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất,

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học

tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức cho học sinh ăn bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày.

### **5.2. Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ ngày)**

<b>Thời gian</b>		<b>Hoạt động</b>
7h20 – 7h30	15 phút	<b>Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên</b>
7h30-8h05	35-40 phút	<b>Tiết 1</b>
8h10-8h 50	35-40 phút	<b>Tiết 2</b>
8h50-9h10	20 phút	<b>Ra chơi + Tập thể dục</b>
9h10-9h50	35-40 phút	<b>Tiết 3</b>
9h50-10h30	35-40 phút	<b>Tiết 4</b>
10h30-13h35	5 phút	<b>Tan học</b>
10h35-13h35	3 giờ	<b>Nghỉ trưa</b>
13h35-13h45	10 phút	<b>Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên</b>
13h45- 14h25	35-40 phút	<b>Tiết 1</b>
14h25- 15h00	35-40 phút	<b>Tiết 2</b>

15h00- 15h 20	20 phút	<b>Ra chơi + Tập thể dục</b>
15h20- 16h00	35-40 phút	<b>Tiết 3</b>
16h00 - 16h30	35-40 phút	<b>Quản lý HS ngoài giờ ( nếu có)</b>
16h30 - 16h35	5 phút	<b>Tan học</b>

## 6. Các hoạt động giáo dục

### 6.1. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm

- Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó đồng chí Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm. Cụ thể như sau:

Khối	ND bồi dưỡng	GV bồi dưỡng	ND bồi dưỡng	GV bồi dưỡng
1	Môn Toán	đ/c Nhân, đ/c Anh	Môn TV	đ/c Thuỳ, đ/c Sim
2	Môn Toán	đ/c Lý	Môn TV	đ/c Sáng, đ/c Mến
3	Môn Toán	đ/c Diên, đ/c Miện	Môn TV	đ/c Lê
4	Môn Toán	đ/c Anh, đ/c Hiền	Môn TV	đ/c Lương, đ/c My
5	Môn Toán	đ/c Giang, đ/c Nhịp	Môn TV	đ/c Vui, đ/c Quỳnh

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy
- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo HS yếu
- Đối với Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo học sinh yếu
- Đối với giáo viên phụ đạo:
  - + Lập danh sách HS yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.
  - + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, chưa chăm học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

### 6.2. Tham gia các hội thi chuyên môn

a) Các cuộc giao lưu:

Đối với HS:

Tham gia các cuộc giao lưu TDTT, sơn ca, TNTV, Cuộc thi tìm hiểu Luật ATGT, Luật phòng chống Ma túy, Luật PCCC, Cuộc thi Thầy cô trong mắt em .... ...Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi vẽ, thi tìm hiểu theo các nội dung do cấp trên tổ chức.

+ Tham gia ngày hội STEM cấp học.

*Đối với GV:*

+ 100% viết sáng kiến có chất lượng. 100% GV thực hiện công tác chuyển đổi số trong giảng dạy và làm hồ sơ. Tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

+ Tổ chức thi tự làm đồ dùng dạy học đối với 100% GV đứng lớp vào tháng 11-12.

+ Tổ chức cho GV tham gia thi GVG cấp huyện và tham gia GVCNG cấp Thành phố

+ Khuyến khích GV tham gia thi bài giảng điện tử.

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ THI  
GIÁO VIÊN GIỎI CẤP HUYỆN CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2024-2025**

STT	Họ và tên	Chuyên môn	ĐK GVCNG cấp TP	Đăng ký cấp GVG huyện	Ghi chú
1	Đào Thị Giang	ĐHSP	x	x	
2	Đoàn Thị Bén	ĐHSP	x	x	
3	Đinh Thị Lương	ĐHSP		x	
4	Hà Thị Hằng Thơ	ĐHSP		x	
5	Hoàng Thị Mến	ĐHSP		x	

- Phong trào viết sáng kiến luôn được nhà trường chú trọng hàng năm. Cụ thể:

+ Ngay từ đầu năm, nhà trường đã phát động phong trào viết sáng kiến tới toàn thể CB, GV, NV.

+ Tổ chức phổ biến để áp dụng những sáng kiến được đánh giá xếp loại cấp huyện, cấp thành phố tới toàn thể giáo viên để áp dụng vào giảng dạy.

+ Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết SK để có kết quả cao.

*(Phụ lục 7: Danh Sách cán bộ, giáo viên đăng ký viết sáng kiến)*

b) Công tác phát triển đảng viên: Trong năm học, kết nạp 1 đến 2 đảng viên.

c) Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao

thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

d) Quan tâm công tác giáo dục thể chất chính khóa, ngoại khóa, công tác y tế trường học, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh 1 lần/năm, dự kiến tháng 10/2024.

đ) Tiếp tục xây dựng tu tạo cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp, đảm bảo trường học luôn an toàn, thân thiện, không bạo lực, tạo dựng ngôi trường hạnh phúc, lớp học hạnh phúc.

e) Thực hiện tốt việc xây dựng “Đơn vị học tập”, 100% CBGVNV cam kết học tập suốt đời để phát triển bản thân, 100% CBGVNV phấn đấu xếp loại Tốt về Công dân học tập.

g) Một số chỉ tiêu khác

- 100% CBGV, công đoàn viên thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường và các đoàn thể.

- 100% CBGVNV thực hiện đúng, đủ, chính xác, kịp thời chế độ báo cáo, nắm bắt thông tin.

- 100% CBGVNV, công đoàn viên có ý thức và tích cực tự giác tham gia các phong trào chung của trường, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi được phân công.

- 100% CBGVNV tiếp tục và tích cực ứng dụng CNTT và công tác chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Bộ phận chuyên môn (PHT, TTCM, TPCM) thực hiện đủ, đúng chuyên đề, hoạt động trải nghiệm theo lịch cụ thể đã nêu trong kế hoạch.

+ Trong năm học tổ chức ít nhất 9 chuyên đề chuyên môn. Ngoài ra các tổ, khối tiếp tục chủ động thực hiện việc SHCM theo hướng nghiên cứu bài học.

+ Đoàn thể: Công đoàn (Đ/c CTCĐ), Đội TN (đ/c TPT) tổ chức cho công đoàn viên, học sinh tham gia đầy đủ, kịp thời các nội dung theo yêu cầu.

- Công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, các khoản thu chi, những thành tích để các cấp chính quyền, phụ huynh, học sinh và nhân dân biết, ủng hộ nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền địa phương về CSVC, chính sách khuyến học khuyến tài cho giáo dục của địa phương.

## **7. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày**

### *\* Hình thức tổ chức*

Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, với phụ huynh học sinh có nhận thức đúng đắn về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày thông qua nói chuyện, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để họ thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Trên cơ sở số tiết quy định của Bộ GD&ĐT, theo yêu cầu của chuẩn KTKN cho từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kỹ năng cần giáo dục cho học sinh, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 32 tiết/tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng thêm về các môn Toán, Tiếng Việt, môn Âm nhạc, MT, Rèn kỹ năng sống; Hoạt động giáo dục TT ...). Tăng cường mỗi lớp khối 1,2,3 mỗi tuần 1 tiết đọc/tuần tại thư viện bắt đầu từ

tháng 9/2024 và tại tủ sách các lớp học theo kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc để nâng cao văn hóa đọc cho học sinh.

*\* Tổ chức thực hiện:*

- Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo toàn trường được học 9 buổi/tuần (Có TKB cụ thể kèm theo). Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1-2: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh yếu sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

+ Khối 3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu giáo viên dạy kỹ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Dù kiến thức ở lớp 3 chưa tường minh thành dạng như lớp 4,5 nhưng đã xuất hiện. Bởi vậy, yêu cầu giáo viên phải nắm được chương trình toàn cấp học để xác định được điểm dừng của chương trình và cung cấp các mảng kiến thức phù hợp cho từng loại đối tượng. Chú ý hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.

+ Khối 4,5; Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu

- Đối với học sinh chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kỹ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

### **8. Công tác tài chính**

Căn cứ Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố và Hướng dẫn 86/HĐLS Ngày 25/01/2024 Sở GD&ĐT- Sở tài chính Hướng dẫn liên sở thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị Quyết số 08/2023/NQQ-HĐND thành phố sửa đổi Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố;

Căn cứ Công văn số 264/BHXH-TST ngày 30/7/2024 của BHXH huyện Vĩnh Bảo v/v Hướng dẫn triển khai công tác thu BHYT năm học 2024-2025 cùng một số văn bản chỉ đạo của cấp trên và căn cứ tình hình thực tế, nhà trường tiến hành họp phụ huynh lấy ý kiến và sự thỏa thuận để tổ chức học liên kết KNS, TA, GDKN công dân số, Quản lý ngoài giờ học chính thức và thực hiện thu chi đủ, đúng nguyên tắc (có biên bản, hồ sơ kèm theo).

### **9. Công tác Thi đua-Khen thưởng**

Các tổ chức, đoàn thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu, phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua:

#### **9.1. Cá nhân:**

- Kết quả BDTX: 100% GV được đánh giá xếp loại khá và tốt.
- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: Lấy kết quả năm học 2023-2024.
- Viên chức: HTXS và HTT nhiệm vụ: 100%, trong đó 20% HTXS.
- LĐTT: 100% CBGVNV; CSTĐ cấp cơ sở: 4 đ/c.
- 100% CBGVNV đạt danh hiệu “Công dân học tập”, tỷ lệ xếp loại tốt đạt 80% trở lên; Đơn vị phấn đấu “Đơn vị học tập” được xếp loại Tốt theo 10 tiêu chí.

### **9.2. Tập thể:**

- Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường: Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.
- Công đoàn đạt: CĐ vững mạnh.
- Liên đội xếp loại Tốt.

## **VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả công tác khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

- Sử dụng kinh phí ngân sách mua sắm đầy đủ trang thiết bị dạy học: sách, vở, đồ dùng,.. cho GV-HS thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Huy động nguồn lực, tiết kiệm các khoản chi để đầu tư: bàn ghế, tủ, bảng cho các lớp đảm bảo yêu cầu tối thiểu học 2 buổi/ ngày.
- Tham mưu tích cực lãnh đạo cấp trên đầu tư kinh phí xây dựng nhà trường an toàn đủ các phòng học, phòng chức năng theo Thông tư 13. Hoàn thiện lộ trình nâng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và Kiểm định chất lượng Cấp độ 2 theo chuẩn mới vào năm 2026 theo mục tiêu nông thôn mới kiểu mẫu của địa phương, cụ thể:
  - Phòng học, phòng làm việc: Mua sắm trang thiết bị cho các phòng theo yêu cầu. Đặc biệt trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cho GV-HS.
  - Tiếp tục sửa chữa hệ thống đường dây, quạt điện, ti vi, máy tính, làm các biểu bảng, cổng trường điện tử... đảm bảo an toàn và phục vụ cho công tác dạy và học.
  - Tham mưu tích cực cho UBND xã xây thêm nhà Đa năng, phòng KHCN, phòng tư vấn học đường hoàn thành vào cuối năm 2025.
  - Trang bị các thiết bị dạy học công nghệ theo hướng hiện đại, bổ sung bàn ghế, tủ cho học sinh cơ bản, thay hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn.
  - Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị. Xây dựng phòng học phòng học STEM, phòng học Thông minh theo định hướng của Phòng Giáo dục và Đào tạo và thư viện điện tử để đáp ứng nhu cầu giảng dạy theo chương trình GDPT 2018.

### **2. Thực hiện công tác đội ngũ**

- Bồi dưỡng qua các hoạt động chuyên môn nhà trường đảm bảo chất lượng đội ngũ, 100% GV đạt chuẩn NNGVTH, trong đó loại khá và tốt đạt 70% trở lên.

### **3. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

#### **3.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

##### **\* Đổi mới phương pháp dạy học**

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, việc tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực...

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phụ lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, ...Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết thao giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả, đồng viên khuyến khích giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện và giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- BGH cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn thống nhất để xây dựng các nội dung trải nghiệm trong các môn học một số hoạt động, cả bài. Thời gian hoàn thành trong tháng 9/2024

*( Phụ lục 3: Nội dung trải nghiệm trong các môn học kèm theo)*

#### **3.2. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá**

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo Thông tư 27/2020. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động

trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng.

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục giữa các khối lớp dưới hình thức bài kiểm tra và có biên bản bàn giao theo Thời gian thực hiện từ 15-20/5/2025.

- Bàn giao chất lượng lên THCS theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT và Thông tư 27/2020.

*(Phụ lục 4: Nội dung thời điểm đánh giá)*

#### **4. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn mỗi tháng 2 lần;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường .

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024-2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH kết hợp với tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần 1 lần vào thứ năm, thứ sáu hàng tuần.

- BGH, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. BGH duy trì nề nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong ngày thứ 2 đầu tuần. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 1 ngày thứ 2 hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực

hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

*(Phụ lục 7: Chuyên đề cấp trường, cấp tổ)*

## **5. Tổ chức dạy môn Ngoại ngữ và môn tin học**

### **5.1 Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1**

Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể:

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GDĐT;

Thời lượng: 2 tiết/ tuần phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh;

Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc: môn Tiếng Anh (4 tiết/ tuần) bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện của nhà trường, của cha mẹ học sinh; nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT..

### **5.2 Tổ chức dạy học môn Tin học**

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông;

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 (nếu CMHS có nhu cầu) để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” thông qua việc lồng ghép chương trình các môn học làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 4, lớp 5 liên kết để tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám

phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Triển khai nội dung giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

### **6. Nhiệm vụ giáo dục học sinh hòa nhập**

- Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của PH và học sinh. Năm học 2024-2025 trường có 02 HS khuyết tật (trí tuệ), 02 HS khuyết tật thân thể học hòa nhập (khối 1 có 02 em, khối 1 có 02 em, khối 3 có 01 em).

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối hợp với PHHS để tra đổi chia sẻ, giúp đỡ học sinh.

### **7. Thực hiện tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 Đảm bảo phát triển phẩm chất và năng lực HS**

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tập trung vào phát triển phẩm chất và năng lực giúp học sinh phát triển các phẩm chất như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm và các năng lực như tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề. Các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt để phát triển các phẩm chất và năng lực này thông qua bài giảng, hoạt động trải nghiệm và câu lạc bộ ngoại khóa.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GD&ĐT. Kế hoạch được xây dựng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. **Việc tổ chức**

**dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5** có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5.

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

Tổ chức trải nghiệm tại: đền Trạng, miếu Bảo Hà Đồng Minh, nơi thành lập chi bộ đầu tiên tại An Hoà, khu di tích lịch sử Bạch Đằng Giang... trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh.

### **8. Triển khai giáo dục STEM**

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học) những yêu cầu cụ thể:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

+ Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website

<https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

+ Thực hiện hình thức Bài học STEM là một nội dung bắt buộc đối với mỗi khối lớp.

- Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục KNCDS theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch triển khai theo lộ trình từng giai đoạn trên địa bàn theo hướng dẫn<sup>1</sup>, tổ chức tập huấn cho GV, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

- Tăng cường tham mưu với địa phương quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục KNCDS trong nhà trường trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục KNCDS. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://congdansotieuhoc.edu.vn/thu> -

vien - tai - lieu và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT.

### **9. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học**

Tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện. Năm học 2024-2025, nhà trường phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; sử dụng phần mềm quản lý thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

### **10. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.**

#### **10.1. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tham gia tập huấn đảm bảo yêu cầu GDPT 2018 theo hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, ...) đạt từ 2% đến 5%.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số theo chỉ đạo của ngành như học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số).

- Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản, quản lý con dấu theo đúng quy định. Các bộ phận, cá nhân thực hiện báo cáo đúng hạn, đảm bảo chất lượng; nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống thông tin tới GV và PHHS thường xuyên và kịp thời.

**10.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy:** Đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 V/v Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học.

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của cấp TP, cấp huyện.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy kỹ năng công dân số đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác

### **11. Tổ chức các hoạt động theo nhu cầu người học**

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của cấp TP, cấp huyện. Nhà trường căn cứ vào nhu cầu của CMHS để liên kết với các trung tâm tổ chức dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, KNCDS và kỹ năng sống...

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác gồm:

#### **\* Dạy học Môn Tiếng Anh:**

- Liên kết với trung tâm ngoại ngữ để triển khai dạy môn Tiếng Anh tự chọn cho HS lớp 1,2 và tăng cường cho HS khối 3,4,5 là 2 tiết/tuần.

#### **\* Dạy học Môn Tin học:**

Liên kết với Trung tâm ngoại ngữ, tin học để tổ chức dạy học tăng cường thêm môn tin học 1tiết/tuần với HS khối 4,5; triển khai giáo dục kỹ năng công dân số đối với học sinh khối 1,2,3,4,5 với thời lượng 1 tiết/tuần.

#### **\* Dạy học kỹ năng sống**

- Liên kết với Trung tâm Giáo dục và Đào tạo kỹ năng sống để triển khai giáo dục kỹ năng sống đối với học sinh toàn trường với thời lượng 1 tiết/tuần (khối 1,2,3).

\* **Ăn bán trú:** Phối hợp với công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại NeW Food để tổ chức cho HS ăn bán trú tại trường.

- **Các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày:** QLNG với thời lượng 4 tiết/tuần.

**12. Đẩy mạnh công tác truyền thông:** Đẩy mạnh công tác truyền thông: Tích cực tiếp tục truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, việc thực hiện thay sách giáo khoa mới đối với lớp 1,2,3,4,5. Nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tích cực viết bài, đưa tin về các hoạt động của trường, của Ngành trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **\* Công tác quản lý, chỉ đạo**

#### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống, tin học và tổ chức cho HS ăn bán trú.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

## **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần (đối với học sinh các khối lớp); các tiết dạy liên kết xếp vào buổi thứ 10. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị; làm tốt công tác tham mưu để đầu tư CSVC, thiết bị dạy học phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Chỉ đạo, tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường thực hiện đúng kế hoạch chuyên môn đã xây dựng từ đầu năm.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, kịp thời đề xuất điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục cho phù hợp tình hình thực tế.

- Trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên thực hiện các giải pháp chuyển đổi số trong dạy- học, ứng dụng CNTT vào dạy học

## **3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Quản lý số lượng, chất lượng chương trình học, phương pháp dạy học, tổ chức chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng giáo dục trong tổ được phân công.

Chỉ đạo việc thực hiện quy định của nhà trường đối với các thành viên trong tổ, các hoạt động ngoài giờ học của học sinh: vệ sinh, truy bài, lao động, ....và các hoạt động khác.

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công. Tổ chuyên môn giúp Hiệu trưởng quản lý giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch chung của nhà trường.

Xây dựng chương trình hoạt động chung của tổ, giúp tổ viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra. thảo luận, nhận định tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh trong phạm vi của tổ phụ trách, bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét và đánh giá tổ viên, đề nghị khen thưởng và kỷ luật tổ viên, tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn một tháng hai lần vào tuần thứ hai và thứ tư của tháng.

Tổ chức phân môn các thành viên trong tổ viết tin bài mỗi tháng 1 phải có ít nhất một bài được kiểm duyệt và đăng tải trên website của nhà trường.

Đầu tháng nộp kế hoạch hoạt động chi tiết các lĩnh vực được phân công cho Hiệu trưởng để kiểm tra, phê duyệt. căn cứ vào kế hoạch và kết quả cụ thể để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

### **3. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (Giáo dục tập thể, các câu lạc bộ).

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Xây dựng Kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục; kế hoạch bài học các môn học được phân công phụ trách.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên

lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

### **5. Đối với giáo viên phụ trách môn học**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Xây dựng Kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục; kế hoạch bài học của môn học được phân công giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên

lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

### **6. Đối với nhân viên Thư viện**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

#### **\* Công tác kiểm tra, giám sát**

BGH thường xuyên kiểm tra tất cả các các hoạt động giáo theo kế hoạch. Tăng cường kiểm tra đột xuất.

#### **\*. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo các bộ phận trong nhà trường và báo cáo lên cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học An Hoà năm học 2024-2025. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các giáo viên kết hợp thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT huyện Vĩnh Bảo (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Hương**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÀNG THÁNG  
NĂM HỌC 2024-2025**

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Bổ sung
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>Biên chế các lớp trong toàn trường.</li> <li>- Bổ nhiệm các chức danh theo Điều lệ trường tiểu học.</li> <li>- Thành lập các tổ chuyên môn; phân công chuyên môn, kiêm nhiệm cho CBGV</li> </ul>	Hiệu trưởng	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao học sinh đợt 2, hỗ trợ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học</li> <li>- Xếp thời khóa biểu</li> <li>- Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng hè cho cán bộ quản lý và giáo viên.</li> <li>- Tổ chức tập huấn thay sách lớp 5 cho GV.</li> <li>- Lập hồ sơ, sổ sách, kế hoạch chuyên môn nghiệp vụ.</li> <li>- Thống kê báo cáo đầu năm</li> </ul>	Phó hiệu trưởng	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội thảo về cách thiết kế các hoạt động ngoài giờ lên lớp.</li> <li>- Hội thảo về “Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh”; Tổ chức dạy minh họa các tiết học thay sách lớp 5.</li> <li>- Các tổ chuyên môn họp thống nhất các nội dung hoạt động chuyên môn trong năm học</li> </ul>	Các tổ chuyên môn	
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch</li> <li>- Phát động tháng An toàn giao thông</li> <li>- Triển khai dạy An toàn giao thông các khối lớp</li> <li>- Kiểm tra chuyên đề đầu năm</li> <li>- Phân loại các trình độ nhận thức của học sinh</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của Hội đồng tự quản</li> <li>- Chỉ đạo tổ chức “Đêm hội trăng rằm”</li> </ul>	Ban giám hiệu	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức chuyên đề: Tập huấn về Cách thiết kế bài giảng điện tử e-learning.</li> <li>- Họp tổ chuyên môn: Đăng ký thi đua, đăng ký sáng kiến.</li> <li>- Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường: “ĐMPP dạy các môn học lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”</li> <li>- Tiếp tục triển khai và thảo luận các chuyên đề đã được tập huấn.</li> </ul>	BGH và các tổ chuyên môn	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường</li> </ul>	Ban kiểm tra nội bộ	

10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động thi đua, Hội học - Hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Duyệt các kế hoạch chuyên môn, tổ chuyên môn.</li> <li>- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn</li> <li>- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường.</li> <li>- Làm báo cáo phần mềm cơ sở dữ liệu giáo dục đầu năm.</li> <li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm với chủ đề <b>“Vì một cuộc sống tốt đẹp”</b>.</li> <li>- Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần)</li> <li>- Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất</li> </ul>	Ban giám hiệu	
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ/ nhóm chuyên môn</li> <li>- Khối 4, 5 xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra đề kiểm tra giữa kỳ I.</li> <li>- Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo kế hoạch đăng ký.</li> </ul>	BGH và các tổ chuyên môn	
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng.</li> </ul> Hoạt động trải nghiệm về chủ đề : “ Anh bộ đội Cụ Hồ”	BGH, TPT và CB-GV	
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường</li> </ul>	BKTNB	
2	Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp huyện	BGH và các tổ chuyên môn, GV	
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, xây dựng chuyên đề Đội cấp thành phố.</li> <li>- Họp tổ/ nhóm chuyên môn</li> <li>- Khối 4, 5 xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra đề kiểm tra giữa kỳ II.</li> </ul>	BGH, TPT và các tổ chuyên môn	
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ/ nhóm chuyên môn</li> <li>- Khối 4, 5 xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra đề kiểm tra cuối kỳ II.</li> <li>- Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo kế hoạch đăng ký.</li> </ul>	BGH và các tổ chuyên môn	
5	Kiểm tra cuối học kỳ II Báo cáo tổng kết công tác chuyên môn năm học. Hoạt động trải nghiệm về chủ đề : “ Bác Hồ kính yêu”	BGH và các tổ chuyên môn, GV	

**THỜI KHOÁ BIỂU CÁC KHỐI NĂM HỌC 2024-2025**  
**KHỐI I:**

TUẦN .....								
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	HĐTN	GDTC	T.Việt	GDTC	Mĩ thuật		
	2	T. Việt	T.Việt	Âm nhạc	T.Việt	T.Việt		
	3	T. Việt	T.Việt	T.Việt	T.Việt	T.Việt		
	4	Toán	Toán	HĐTN	T.Việt	Toán		
Chiều	5	Đạo đức	Âm nhạc	TA(Tự chọn)	Toán (BS)	TNXH		
	6	T.Việt(BS)	T.Việt	TA(Tự chọn)	TNXH	T.Việt (BS)		
	7	Toán (BS)	Độc sách	KNS	T.Việt(BS)	HĐTN		
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>32</b>						

**KHỐI II:**

TUẦN .....								
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	HĐTN	Toán	Toán	T.Việt	T.Việt		
	2	Toán	Đạo đức	T.Việt	T.Việt	T.Việt		
	3	T.Việt	T.Việt	Âm nhạc	Toán	TNXH		
	4	T.Việt	T.Việt	T.Việt	TNXH	Toán		
Chiều	5	Toán(BS)	TA(Tự chọn)	GDTC	HĐTN	HĐTN		
	6	Mĩ Thuật	TA(Tự chọn)	T.Việt (BS)	T.Việt (BS)	Toán (BS)		
	7	GDTC	KNS	MT BT)	Độc sách	T.Việt (BS)		
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>32</b>						

**KHỐI III:**

TUẦN .....								
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	HĐTN	Toán	Toán	Toán	Toán		
	2	Toán	T. Anh	T. Anh	T. Việt	HĐTN		

	3	T. Việt	TNXH	T. Việt	HĐTN	T. Việt		
	4	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Anh	GDTC		
	5	T. Anh	TV (BS)	Toán(BS)	GDTC			
Chiều	6	Toán(BS)	Â. Nhạc	C.Nghệ	M.thuật	SHCM		
	7	GDTC	Tin học	TNXH	Đạo đức			
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>32</b>						

**KHỐI IV:**

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	HĐTN	T. Anh	T.Việt	Mĩ thuật	GDTC		
	2	T. Anh	Khoa học	T.Việt	Tin học	Toán		
	3	Toán	T.Việt	Toán	Toán	T. Anh		
	4	T.Việt	Toán	HĐTN	T.Việt	T.Việt		
Chiều	5		LS&ĐL	LS&ĐL	T. Anh	Toán (BS)		
	6		T.Việt	Đạo đức	Khoa học	T.Việt (BS)		
	7		GDTC	C.Nghệ	Âm nhạc	HĐTN		
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>32</b>						

**KHỐI V:**

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
Sáng	1	HĐTN	Mĩ thuật	Toán	Toán	T. Anh		
	2	Toán	Toán	Tin	T.Việt	GDTC		
	3	T.Việt	T.Việt	T.Việt	T. Anh	Toán		
	4	LS&ĐL	T.Việt	Đạo đức	HĐTN	T.Việt		
Chiều	5	T. Anh	Khoa học	T.Việt		Âm nhạc		
	6	Khoa học	LS&ĐL	GDTC	SHCM	Toán (BS)		
	7	C.Nghệ	T. Anh	T.Việt (BS)		HĐTN		
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>32</b>						